Sunny Class
Play. Learn. Grow

Unit 2: Our names

Exercise 1: Choose the odd one out.

(Chọn từ khác với các từ còn lại.)

1, a. name b. Minh c. Lucy d. Nam

2, a. What b. am c. is d. are

3, a. your b. I c. he d. she

4, a. Bill b. is c. Ben d. Lucy

5, a. nine b. six c. fine d. five

6, a. her b. his c. your d. Mary

Exercise 2: Reorder the letters to make correct words.

(Sắp xếp các chữ cái để tạo thành từ đúng.)

1. amne -> _____
2. uyo -> _____
3. twha -> _____
4. yuro -> _____
5. inef -> _____
6. woh -> _____
7. rea -> _____
8. ktahn -> _____
9. yeb -> _____
10. dogoeby -> _____

Exercise 3: Fill in the blank with the correct word.

(Điền từ thích hợp vào chỗ trống.)

1. Hello, class.
   _ _ _ _ _, Ms Hoa.
2. How are you today?
   I am _ _ _ _, thank _ _ _.
3. What's _ _ _ _ name?
   M_ name _ _ Lucy.
4. I'm fine, _ _ _ _ you. And you?
   _ _ _ _, thank _ _ _.

LIVEWORKSHEETS